

THÔNG BÁO

Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị trực tuyến Báo cáo phân tích, đánh giá chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) và chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công (PAPI) năm 2021 của tỉnh

Sáng ngày 27 tháng 7 năm 2022 tại phòng họp UBND tỉnh, đồng chí Lê Tuấn Phong - Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì Hội nghị trực tuyến Báo cáo phân tích, đánh giá Chỉ số cải cách hành chính (Par Index), chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công (PAPI) năm 2021 của tỉnh và đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện các chỉ số trong năm 2022 và những năm tiếp theo của tỉnh. Qua nghe báo cáo phân tích, đánh giá của Sở Nội vụ và ý kiến tham gia tại Hội nghị, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến kết luận và chỉ đạo triển khai các nội dung sau:

Có thể nói, những kết quả đạt được thông qua các chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI năm 2021 của tỉnh thể hiện các cấp, các ngành đã bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ để xây dựng chương trình, kế hoạch và chỉ đạo tổ chức triển khai các nhiệm vụ công tác CCHC, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện, nâng cao các chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI theo chỉ đạo; kết quả các chỉ số năm 2021 đều cải thiện điểm số so với năm 2020... Những kết quả đạt được đã ghi nhận sự nỗ lực, cố gắng của cả hệ thống chính trị toàn tỉnh trong thực hiện công tác cải cách hành chính và cải thiện các chỉ số liên quan CCHC của tỉnh.

Tuy nhiên một số nội dung cải cách hành chính cải thiện còn chậm, kết quả chưa bền vững, một số chỉ số và một số chỉ số thành phần vẫn còn thấp (như: một số chỉ số thành phần của chỉ số PAR INDEX, PAPI giảm điểm, giảm thứ bậc; chỉ số SIPAS thuộc nhóm tỉnh, thành thấp nhất cả nước; qua khảo sát lấy ý kiến Đại biểu HĐND tỉnh, cán bộ, công chức lãnh đạo quản lý của các sở, ngành, địa phương cho thấy các ý kiến còn đánh giá thấp kết quả thực hiện ở các nội dung công tác CCHC của tỉnh nói chung và tại của từng cơ quan, đơn vị nói riêng)... Nguyên nhân chủ yếu là do nhận thức của một bộ phận lãnh đạo quản lý, nhất là vai trò người đứng đầu trong chỉ đạo điều hành và tổ chức triển khai chưa trọng tâm, đúng mức và chưa đầy đủ, kịp thời các chỉ tiêu, nhiệm vụ giao cho cơ quan, đơn vị theo yêu cầu; kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân còn nhiều hạn chế, chưa có nhiều cách làm mới, giải pháp mang tính đột phá, cải tiến phương pháp, lề lối làm việc của mỗi cá nhân và tại từng cơ quan, đơn vị...

Để thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2022 và cải thiện các chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI năm 2022 của tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo:

Yêu cầu chung:

Một là, phải xem nhiệm vụ cải thiện các chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI của tỉnh là trách nhiệm trọng tâm, thường xuyên của các cấp, các ngành, địa phương trong việc xây dựng bộ máy cơ quan hành chính nhà nước, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, tổ chức.

Hai là, chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI năm 2022 của tỉnh phải được cải thiện tích cực về số điểm số và thứ bậc, việc cải thiện phải thực chất, thể hiện qua chất lượng phục vụ đối với người dân và sự hài lòng của người dân.

I. Nhiệm vụ chung các cơ quan, địa phương

1. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ kết quả báo cáo phân tích và nhiệm vụ được giao cho cơ quan, đơn vị mình, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để khắc phục các tồn tại, hạn chế, cải thiện điểm số, thứ hạng chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI của tỉnh trong năm 2022 và những năm tiếp theo. Xây dựng kế hoạch khắc phục gửi UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ để theo dõi tổng hợp) **trước ngày 31/8/2022.**

2. Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 07/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc nâng cao các chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI, PCI của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch số 2992/KH-UBND ngày 12/8/2021 của UBND tỉnh về thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chỉ số PAR INDEX, PAPI, SIPAS. Tập trung thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu trong năm 2022.

3. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện chuyển đổi số theo Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 18/3/2022 của Tỉnh ủy và Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận được phê duyệt, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện số hóa các giấy tờ, thủ tục hành chính, ứng dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu đất đai, hộ tịch, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến...; từ đó góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và giảm giấy tờ hành chính, chi phí thời gian, chi phí không chính thức trong thực hiện thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp.

4. Làm tốt hơn nữa sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ có tính chất liên thông, phối hợp, thông qua xây dựng và cụ thể hóa, tuân thủ các quy trình, các bước giải quyết hồ sơ công việc, thời gian thực hiện ở từng khâu của thủ tục hành chính liên thông. Công khai minh bạch các quy hoạch ngành, địa phương, các quy hoạch đất đai, xây dựng, thủ tục hành chính... Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã định kỳ hàng tháng sắp xếp, bố trí thời gian (ngoài thời gian quy định về tiếp công dân) để tiếp xúc, làm việc người dân, doanh nghiệp để nắm bắt tình hình và tháo gỡ

các khó khăn, vướng mắc trong giải quyết hồ sơ hành chính (**bắt đầu thực hiện từ tháng 8/2022**).

5. Có giải pháp cụ thể để nâng cao tinh thần trách nhiệm và ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ, nhất là cán bộ, công chức, viên chức tiếp xúc và giải quyết hồ sơ hành chính cho tổ chức, cá nhân. Thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với việc giải quyết hồ sơ trễ hẹn, hồ sơ chưa giải quyết nhưng đã quá hạn.

II. Nhiệm vụ cụ thể của các Sở, ngành, địa phương:

1. Sở Thông tin và Truyền thông

1.1. Tập trung theo dõi, đôn đốc và đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện Kế hoạch số 1282/KH-UBND ngày 04/5/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIV) về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; gắn với thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh.

1.2. Rà soát đánh giá sự đáp ứng các yêu cầu về hạ tầng công nghệ thông tin và hướng dẫn các địa phương đầu tư đạt chuẩn hạ tầng công nghệ thông tin ở cấp xã để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, triển khai tốt các ứng dụng phần mềm đã đầu tư và thực hiện các dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.

1.3. Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp các ngành, đơn vị có liên quan thành lập các Tổ kiểm tra thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

- Kiểm tra việc triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 tại các cơ quan, địa phương trong thời gian qua; qua đó nắm bắt, đề xuất tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc¹ trong thực hiện các dịch vụ công trực tuyến tại các cơ quan, đơn vị.

- Kiểm tra việc sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính trong việc cập nhật, đồng bộ hóa kết quả giải quyết giữa hồ sơ giấy và trên hệ thống để đảm bảo đồng bộ, kịp thời, giải quyết dứt điểm các hồ sơ đã có kết quả nhưng còn tồn đọng chưa cập nhật trên hệ thống.

*** Thời gian lập Tổ và tiến hành kiểm tra trong tháng 8/2022 và triển khai khắc phục các hạn chế trong tháng 9/2022.**

2. Sở Nội vụ

2.1. Tập trung theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện tốt Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 và giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh.

2.2. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch khắc phục những tồn tại hạn chế của các chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI của tỉnh; trong đó kế hoạch

¹ Khó khăn, nhất là hạ tầng để triển khai dịch vụ, thanh toán trực tuyến, sử dụng tài khoản đăng nhập, đăng tải tài liệu lên hệ thống, công tác tuyên truyền hỗ trợ người dân...

nêu cụ thể các nội dung hạn chế và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai khắc phục và thời gian hoàn thành. Thời gian tham mưu ban hành kế hoạch: **Trước ngày 10/8/2022.**

2.3. Chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục rà soát, kiện toàn sắp xếp bộ máy bên trong của các cơ quan hành chính nhà nước; tổ chức thực hiện tốt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đã được UBND tỉnh phê duyệt.

2.4. Tập trung kiểm tra công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh, nhất là trong thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện các chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI của tỉnh; đề xuất chấn chỉnh, xử lý trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương không thực hiện đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ được giao (nếu có).

2.5. Tham mưu UBND tỉnh làm việc với một số Sở, ngành, địa phương có liên quan để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các nhiệm vụ công tác cải cách hành chính được giao (**thời gian làm việc trong khoảng từ tháng 9/2022 đến tháng 10/2022**).

2.6. Tham mưu đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh cùng các Sở, ngành, địa phương tổ chức một số cuộc họp chuyên đề (trong năm 2022 dự kiến từ 01 đến 02 cuộc họp) để tháo gỡ những tồn tại, vướng mắc, dẫn đến một số chỉ số thành phần của cải cách hành chính chậm cải thiện trong nhiều năm qua.

2.7. Tổ chức khảo sát lại việc lấy ý kiến Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, lãnh đạo các Sở, ngành, địa phương đối với nội dung tiêu chí Trung ương khảo sát xác định chỉ số PAR INDEX của tỉnh, qua đó nắm bắt lại những tồn tại, hạn chế cụ thể qua các ý kiến góp ý, đánh giá, để có giải pháp khắc phục kịp thời. **Thời gian thực hiện trong tháng 8/2022.**

3. Văn phòng UBND tỉnh

Hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức thực hiện xin lỗi người dân, doanh nghiệp đối với các trường hợp giải quyết hồ sơ hành chính trễ hẹn để đảm bảo việc xin lỗi đúng quy định, đúng thực chất, tránh hình thức, làm người dân, doanh nghiệp không hài lòng.

4. UBND các huyện, thị xã, thành phố

4.1. Đề nghị cấp ủy Đảng tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo công tác CCHC theo yêu cầu của Tỉnh ủy, căn cứ kết quả công tác CCHC hàng năm và việc cải thiện các chỉ số thuộc trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương mình để xem xét, đánh giá, nhận xét cán bộ hàng năm.

4.2. Chỉ đạo rà soát những tồn tại, hạn chế của chỉ số đã chỉ ra qua kết quả của năm 2021, từ đó đề ra những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để cải thiện các chỉ số thuộc trách nhiệm của địa phương mình. Định kỳ hàng tháng, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố bố trí thời gian làm việc, kiểm tra việc tổ

chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để kịp thời khắc phục chỉ số tại địa phương mình.

4.3. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị Bộ phận một cửa cấp xã trong giai đoạn 2 (năm 2021 - 2023) theo Đề án nâng cấp Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã theo hướng hiện đại được UBND tỉnh phê duyệt².

4.4. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND cấp xã rà soát thực hiện công khai đầy đủ với nhiều hình thức thích hợp về các chủ trương, chính sách pháp luật liên quan đến đời sống của người dân, công khai các quy hoạch, trong đó bao gồm quy hoạch đất đai, quy hoạch xây dựng, dự án đầu tư và các thông tin có liên quan tiêu chí khảo sát, để góp phần cải thiện chỉ số PAPI hàng năm của tỉnh.

4.5. Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao hiệu quả thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên địa bàn huyện; thực hiện nhiều hình thức tuyên truyền, hướng dẫn và hỗ trợ để tổ chức, cá nhân thực hiện các dịch vụ công đã cung cấp.

5. Nhiệm vụ của các Sở ngành và cơ quan có liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ và giải pháp trong Báo cáo số 1457/BC-SNV ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Sở Nội vụ về phân tích, đánh giá chỉ số cải cách hành chính (Par Index); chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (Sipas) và chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (Papi) năm 2021 của tỉnh để triển khai thực hiện.

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, địa phương chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nội dung trên; giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc kết quả triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT.Tỉnh ủy; TT.HĐND tỉnh;
- Mặt trận và các đoàn thể tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Các CQCM thuộc UBND tỉnh;
- Ban Quản lý các KCN;
- Các CQTW trên địa bàn tỉnh: Công an tỉnh, BHXH tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Kho bạc nhà nước tỉnh, Công ty CP Cấp thoát nước, Công ty Điện lực Bình Thuận, Bưu điện tỉnh;
- Báo Bình Thuận, Đài PT-TH Bình Thuận;
- Thường trực huyện, thị, thành ủy;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm HCC tỉnh;
- Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, HCTC, NCKSTTHC Lam.

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Đức Hải Tùng

² Đề án phê duyệt tại Quyết định số 2376/QĐ-UBND ngày 12/9/2018; Quyết định số 2290/QĐ-UBND ngày 10/9/2019 và văn bản chỉ đạo số 4503/UBND-NCKSTTHC ngày 18/11/2020 của UBND tỉnh.